TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày: 19-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.
Bà Cao Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh năm 1966 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Bana; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Bót Q (đã chết) và bà Đinh Thị T, sinh năm 1941; vợ: Đinh Thị V, sinh năm 1977; con: 04 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo**: Lê Thành Trung – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người bị hại:

Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn;

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Tuấn – Chức vụ: Phó Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn (theo văn bản ủy quyền ngày 29/8/2019).

Địa chỉ: khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người làm chứng:

+ NLC1, sinh năm 1967 (có mặt);

+ NLC2, sinh năm 1968 (có mặt);
Đồng trú tại: thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.
+ NLC3, sinh năm 1978 (có đơn vắng mặt);
Trú tại: thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định.
+ NLC4, sinh năm 1977 (có mặt);
+ NLC5, sinh năm 1994 (có mặt);
+ NLC6, sinh năm 1983 (vắng mặt);
Đồng trú tại: thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2016, trong quá trình đi rừng, Đinh Văn Th – sn 1966 ở thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định thấy khu vực rừng tự nhiên có tục danh "Rẫy Đá Trắng" thuộc khoảnh 5, tiểu khu 228, thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (do Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn quản lý, sử dụng vào mục đích phòng hộ theo quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 09/3/2006 của UBND tỉnh Bình Định) tương đối bằng phẳng, có nhiều cây bụi, dây leo và một số thân cây gỗ mọc rải rác nên nảy sinh ý định chặt phá diện tích rừng này làm rẫy trồng sắn (mì). Sau đó, T sử dụng rựa đến khu vực rừng nêu trên phát dọn, chặt phá các loại cây rừng. T phát dọn dây bụi, cây nhỏ trước sau đó chặt cây lớn sau trong khoảng thời gian 20 ngày (có ngày làm, ngày nghỉ) với diện tích đã chặt phá là 4.526 m^2. Khoảng 20 ngày sau, khi toàn bộ cây rừng bị chặt hạ đã khô, Đinh Văn T sử dụng hộp quẹt lửa đốt toàn bộ cây rừng đã chặt phá trên diện tích 4,526m^2 rồi tiến hành trồng sắn (mì) trên diện tích đất rừng đã phá. Đến tháng 5/2016, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn kiểm tra phát hiện, yêu cầu T chấm dứt hành vi vi phạm, tận thu nông sản. Đến khoảng tháng 6/2017, T thu hoạch nông sản rồi tiến hành trồng lại cây sắn trên diện tích khoảng 500m^2 nhưng sau đó được cơ quan chức năng vận động nên T không tiếp tục canh tác, để cây rừng tái sinh tự nhiên.

Tại thông báo giám định thiệt hại về rừng số 220/TB-TTQH ngày 27/12/2017 của Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bình Định xác định: Địa điểm rừng bị thiệt hại tại lô 19, khoảnh 5, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, với tổng diện tích là 4.526m^2, là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng thiệt hại 7,3 m^3; hiện trường rừng tại thời điểm giám định: Cây rừng đã chặt hạ, đốt dọn, còn gốc chặt, đã trồng sắn cao khoảng 01m.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 11/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Giá trị lâm sản, giá trị môi trường của rừng bị thiệt hại tại khoảnh 5, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, với trữ lượng 7,3m^3 có giá trị là 5.540.700 đồng.

Vật chứng của vụ án, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn đã thu giữ: 01 cái rựa có đặc điểm dài 59cm, gồm hai phần liền nhau, lưỡi làm bằng kim loại dài 22cm,

chiều rộng 3,6 cm hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre dài 37cm, đường kính 02cm hình dáng tròn thẳng.

Đối với hộp quẹt lửa mà Đinh Văn T sử dụng đốt cây rừng sau khi đã chặt phá, Bị can ném bỏ, không xác định vị trí, không thu giữ được.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT – VKSTS ngày 20/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội *"Hủy hoại rừng"* theo điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự; điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn T mức án từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường thiệt hại tài sản đã gây ra cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 5.240.700 đồng (đã trừ số tiền bồi thường trước là 300.000 đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng có đặc điểm, dài 59cm gồm hai phần liền nhau; lưỡi rựa làm bằng kim loại dài 22cm, chiều rộng 3,6cm hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre, dài 37cm, đường kính 02cm hình dáng tròn thẳng.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T là ông Lê Thành Trung trình bày: Thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Đinh Văn T và đề nghị mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường thiệt hại tài sản đã gây ra cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 5.240.700 đồng (đã trừ số tiền bồi thường trước là 300.000 đồng).

Bị cáo, người bị hại, người bào chữa không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng tháng 01/2016, Đinh Văn T đã dùng rựa chặt phá, đốt trái phép cây rừng với tổng diện tích bị thiệt hại 4.526m^2 tại vị trí lô 19, khoảnh 5, tiểu khu 228, có tục danh Rẫy Đá Trắng thuộc thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn quản lý, bảo vệ. Đây là loại rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh, có trạng thái rừng nghèo, thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại 7,3m^3 có giá trị là 5.540.700 đồng. Hành vi phá rừng trái phép nhằm mục đích làm rẫy của bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại rừng", với tình tiết định khung "Hủy hoại rừng phòng hộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

Bộ luật hình sự năm 1999, quy định về tội "*Hủy hoại rừng*" tại Điều 189 có nội dung:

"1. Người nào đốt, phá rừng trái phép rừng hoặc có hành vi khác huỷ hoại rừng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm:

2) ...

3) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) ...

b) Huỷ hoại rừng phòng hộ, ..."

Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội "Hủy hoại rừng" tại Điều 243 có nội dung:

"1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác huỷ hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 3.000 mét vuông (m^2) đến dưới 7.000 mét vuông (m^2);

..."

Đối chiếu nội dung 2 Điều luật trên thì quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn đối với bị cáo. Căn cứ quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Luật số

12/2017/QH14 ngày 20/6/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015, nên áp dụng quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Do đó, VKSND huyện Tây Sơn truy tố bị cáo về tội *"Hủy hoại rừng*" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo Đinh Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ phá rừng trái phép là vi phạm pháp luật. Song vì muốn lấy đất để làm rẫy mà bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi chặt phá, đốt rừng phòng hộ với diện tích 4.526m^2. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại lớn về môi trường sinh thái, ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý và bảo vệ rừng phòng hộ trên địa bàn huyện Tây Sơn. Do vậy cần xử lý bị cáo mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới đủ giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn T thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại với số tiền là 300.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thiếu đất sản xuất, muốn có đất làm nương rẫy trồng mì để cải thiện đời sống; tại phiên tòa, đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, là người đồng bào dân tộc thiểu số nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước và cũng đủ tác dụng giáo dục để bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội. Bị cáo thuộc diện là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn việc khấu trừ thu nhập.

[6] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường thiệt hại tài sản cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định số tiền là 5.240.700 đồng (đã trừ số tiền bồi thường trước là 300.000 đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng có đặc điểm, dài 59cm gồm hai phần liền nhau; lưỡi rựa làm bằng kim loại dài 22cm, chiều rộng 3,6cm hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre, dài 37cm, đường kính 02cm hình dáng tròn thẳng là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[8] Đối với các cán bộ, nhân viên của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn và Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn được phân công quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ tại tiểu khu 228, xã B, huyện T để xảy ra việc phá rừng tại tiểu khu này mà không phát hiện, ngăn chặn kịp thời dẫn đến bị cáo huỷ hoại rừng với diện tích lớn thì Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ trách nhiệm để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "***Hủy hoại rừng***".

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 243; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 20 *(Hai mươi)* tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian thụ hình của bị cáo Đinh Văn T được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đinh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (nơi bị cáo thường trú) giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập.

* **Về trách nhiệm dân sự**: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định số tiền là 5.240.700đ *(Năm triệu hai trăm bốn mươi nghìn bảy trăm đồng)* – đã trừ số tiền bồi thường trước là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành, nếu bên phải thi hành không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng có đặc điểm, dài 59cm gồm hai phần liền nhau; lưỡi rựa làm bằng kim loại dài 22cm, chiều rộng 3,6cm hình dáng cong; cán rựa làm bằng tre, dài 37cm, đường kính 02cm hình dáng tròn thẳng;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

* **Về án phí**: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh Văn T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo**: Báo cho bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bi cáo;
- Đương sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phương Thảo